

Số: 3525/TCT-QLN

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2018

V/v xử lý tiền cấp quyền khai thác
khoáng sản đối với đơn vị bị thu
hồi Giấy phép khai thác

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Sơn La

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1195/CT-KK&KT ngày 17/8/2018 của Cục Thuế tỉnh Sơn La về việc xử lý tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với đơn vị bị thu hồi Giấy phép khai thác. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Khoản 2 Điều 77 Luật khoáng sản năm 2010 quy định “*Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được xác định căn cứ vào giá, trữ lượng, chất lượng khoáng sản, loại hoặc nhóm khoáng sản, điều kiện khai thác khoáng sản.*”

- Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản hướng dẫn phương thức nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: “*Tổ chức, cá nhân được cấp quyền khai thác khoáng sản nộp tiền theo Thông báo của Cục thuế địa phương. Việc thu, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được thực hiện theo đúng quy định về thu và quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước.*”

- Khoản 2, Khoản 3 Điều 15 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP nêu trên quy định trách nhiệm của các cơ quan trong công tác tính, thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

“2. Sở Tài nguyên và Môi trường cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Chủ trì tính, thẩm định số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; gửi văn bản phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và số tiền phải nộp trước ngày 31 tháng 12 hàng năm cho Cục thuế địa phương nơi có khu vực khoáng sản được cấp phép khai thác;

b) Chủ trì xây dựng, điều chỉnh giá tính thuế tài nguyên trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và gửi cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam trước ngày 30 tháng 10 hàng năm;

3. Cục Thuế địa phương nơi có các khu vực khoáng sản được cấp phép khai thác chịu trách nhiệm:

a) Ra thông báo gửi tổ chức, cá nhân: Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; tiền chậm nộp, tiền phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế do quá thời hạn ghi trên Thông báo (nếu có)."

- Khoản 1 điều 16 Nghị định 203/2013/NĐ-CP nêu trên quy định trách nhiệm của chủ giấy phép khai thác khoáng sản: "Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đúng thời hạn theo thông báo của cơ quan thuế".

- Khoản 1 Điều 92 Luật Quản lý thuế quy định về trường hợp bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế "1. Người nộp thuế nợ tiền thuế, tiền phạt vi phạm pháp luật về thuế đã quá chín mươi ngày, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế, nộp tiền phạt vi phạm pháp luật về thuế theo quy định".

Căn cứ các quy định nêu trên thì tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được xác định căn cứ vào giá, trữ lượng, chất lượng khoáng sản, loại hoặc nhóm khoáng sản, điều kiện khai thác khoáng sản. Hàng năm tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định. Việc tính và phê duyệt số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với Công ty CP đầu tư khoáng sản Tây Bắc thuộc thẩm quyền của Sở Tài nguyên và môi trường và UBND tỉnh Sơn La. Cơ quan Thuế địa phương nơi có khu vực khoáng sản được cấp phép khai thác có trách nhiệm ban hành thông báo gửi tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản yêu cầu nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền chậm nộp, tiền phạt và áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế để thu hồi tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào NSNN.

Vì vậy, đối với trường hợp của Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản Tây Bắc, UBND tỉnh Sơn La đã có Quyết định thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản, Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế tỉnh Sơn La báo cáo UBND tỉnh Sơn La chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La chủ trì tính, thẩm định lại số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp của Công ty và thông báo cho cơ quan thuế để có căn cứ thực hiện xử lý số tiền nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo đúng quy định.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Sơn La biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCTg Phi Văn Tuấn (để b/c);
- Vụ PC - TCT;
- Website TCT;
- Lưu: VT, QLN (2b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ NỢ VÀ CCNT

